

Đàn bà

Tuần - bao xuất - ban ngày thứ sáu

NAM THU 8 - SO 122 - 19 SEPTEMBRE 1941

MỖI SỐ 0\$10

Thư từ và ngân phiếu
xin gửi về

La Directrice du

TUẦN BÁO ĐÀN BÀ

76, WİÉLÉ - HANOİ

BA THÁNG 1,30

SÁU THÁNG 2,50

MỘT NĂM 5,00

CHÍNH PHỦ GẤP ĐÔI

NHÂN MÙA CƯỚI

BÁT HỌ CƯỚI

Của BÀ VÂN-ĐÀI

Nhắc đến bát họ cưới, tôi chắc nhiều ông bà còn nhớ, và mỗi khi nghe đến, không khỏi ân hận cho quãng đời tươi đẹp của mình. Biết bao nhiêu cặp vợ chồng sau khi cưới xin xong, đều phản nản về cái nợ đám cưới. Cái nợ ấy là do ở những sự bắt buộc của xã hội và cũng có một phần do lòng ham muốn nông nổi của nhiều đôi tân-hôn. Vì muốn bằng những nhà giàu, muốn làm long trọng cho người ngoài người ta trông vào cái ngày đáng ghi nhớ nhất trong đời mình — lúc ấy người ta không còn tiếc gì nữa.

Người ta cố thuê được xe ô tô, chia bánh, in thiệp báo hỉ và cố làm theo hết lễ nghi phù phiếm, mặc dầu người ta không đủ sức lo, hay người ta phải mắc vào một món nợ.

Rồi sau khi xong xuôi các việc, hai vợ chồng trẻ đã phải bắt đầu làm công lưng đê trả nợ, họ không được hưởng một chút hạnh phúc gì trong

buổi tân-hôn nữa. Mà số nợ mua họ phần nhiều là nặng lãi, có người phải góp tới hai ba năm mới hết. Trong những thời kỳ trả nợ ấy: có nhiều cặp vợ chồng đã có con với nhau và lại thu vào nhà một số lương không đủ no ấm, nên những gia đình ấy thật là khổ sở, hạnh phúc trong nhà dần dần mất hết vì nợ. Lại còn những tai nạn bất kỳ xảy ra như lúc con đau vợ đẻ, là những cái nạn không ai đề phòng trước được... Thậm chí có đôi phải bỏ buộc xa nhau

Thống-chế Pétain đã nói:

Nay chúng ta muốn tái-tạo. Mà bước đầu mọi cuộc tái-tạo là phứt bỏ cái chủ-nghĩa cá-nhân, chỉ chuyên-môn phá-hoại: phá-hoại gia-đình mà nó làm tan-nát hoặc rã-rời hết cả các mối dây liên-lạc; phá-hoại sự cần-lao mà nó phản-đối bằng cách công-bố cái quyền lười-biếng; phá-hoại tổ-quốc mà nó lay-chuyển sự đoàn-kết khi không phá hại sự thống-nhất.

cho vợ về ở với mẹ đẻ, để đỡ phải thuê nhà, mới có thể bớt tiền ra góp họ. Ấy là chưa kể nhiều bạn phải chán nhau vì trong nhà thường xảy ra nhiều sự lục đục

Trước những cái xa phí vô ích ấy, nếu người trong cuộc biết nghĩ đến đời tư của mình một chút, thì đâu đến nỗi kéo theo phiền lụy sau này.

Đã hay trong đời người sự cưới xin là một kỷ niệm nên ghi nhớ, song dù sao cũng nên tùy theo gia phong của mình. Bao giờ người trong cuộc cũng cần phải nghĩ đến mình và gia đình tương lai của mình. Nếu không phải là hạng phú quý lắm, sự cưới xin trước thiên hạ chỉ nên coi là một sự bó buộc theo lễ nghi, ta phải cần lấy dần tiện, còn việc đáng đề ý là việc gây lấy những ngày sống êm đềm trong kỳ mật nguyệt và đề tạo nên một gia đình có con cái.

Hiện nay đương chiến tranh kho khăn, các vật liệu cần sống cho người ta đều hiếm hoi, eo hẹp. Những bạn sắp cưới vợ lấy chồng gần đây nên tìm sự dần tiện cho hợp thời.

Bao nhiêu cái xa phí vô ích các bạn nên bỏ hết đi, bao giờ cũng nghĩ đến hạnh phúc của mình trước những lời chê khen của thiên hạ. V D,



Cha tôi mất từ lúc tôi còn bé. Mẹ tôi phải đi lấy chồng khác và đến năm tôi lên mười mẹ tôi cũng chết nốt. Tôi ở với dưỡng tôi vì lúc ấy bà ngoại tôi theo câu mợ tôi đi làm ở một nơi rất xa. Dưỡng tôi nuôi tôi ăn học từ tể. Đến nay tôi đã khôn lớn rồi. Mới đây bà, và cậu mợ tôi về chỉ nhất định muốn bắt tôi đi, để gả chồng cho tôi. Dưỡng tôi thì muốn rằng tôi phải ở với dưỡng tôi để dưỡng tôi gây dựng cho. Dưỡng tôi lấy mẹ tôi không có con chỉ có hai người con gái con người vợ cả trước, nên việc trong nhà toàn do tôi quán xuyến và tôi rất được các anh tôi và dưỡng tôi chiều quý. Tóm lại dưỡng tôi coi tôi như con ruột vậy, tôi nên xử thế nào để khỏi đau lòng bà, bà tôi có một mẹ tôi là gái nên thương tôi lắm và khỏi phụ công dưỡng dục của Dưỡng tôi?

Chi (Hanoi)

TRẢ LỜI — Tôi nghĩ rằng cô chỉ nên thỉnh thoảng xin phép Dưỡng đi thăm bà và cậu mợ để duy trì lấy cái giây liên lạc của mẹ cô với bên ngoại, và để an ủi bà ngoại cô thôi, chứ không nên ở hẳn vì bà cô yêu quý cô đã đành, còn cậu mợ cô thì sao? Cháu mợ cô ở với cậu mợ hay có những điều hờn tủi khó chịu. Ấy là nói riêng về sự an toàn của cô.

Còn nói đến cái bồn phân của cô đối với Dưỡng cô thì đi ở hẳn với bà ngoại như thế, cô thành bội bạc quá. Vẫn biết bà ngoại của cô có

(Coi trang 14)

NHỮNG LUẬT MỜI BAN HÀNH VỀ

PHU NỮ CHỨC NGHIỆP

Trong số những sự cải cách may mắn của Thống-chế Pétain đã thi hành, có một điều đáng đề ý là sự cải cách về phụ-nữ chức nghiệp. Sự cải cách sau này làm dứt sự lạm dụng bất công và giải quyết một cách thỏa mãn một vấn đề xã-hội thật khó giải quyết.

Khi nói đến phụ nữ chức nghiệp, không nên nói chung vợ đũa cả nắm và dựng lên những bức tường ngăn cản tất cả nhưng bạn gái muốn kiếm việc làm để nuôi thân, để sống độc lập hay sống trong sự làm việc. Trái lại, không phải hễ một người đàn bà có con phải nuôi, tức là có quyền được chiếm một chỗ làm trong sở công hay sở tư.

Nghĩa là trong vấn đề phụ-nữ chức nghiệp, cần phải phân biệt những chị em nào không quyền làm việc.

Trước hết là phân biệt giữa những người đàn bà không có chồng, người nhứt định sống cô độc, người quả phụ, người sống một mình và người có con cái. Rồi lại tùy theo tình thế gia đình của mỗi người, mà xét xem người nào có quyền làm việc, người nào không.

Nhưng các công sở của chánh phủ cũng như các hãng tư, không phải là những cơ quan phúc thiện. Trong việc phân phát tiền trợ cấp và tiền bố thí, lẽ tự nhiên người ta kể gánh gia đình nặng hay nhẹ mà giúp tiền nhiều hay ít. Song đến xin chỗ làm, thì dầu ở sở công hay tư, cái đều người ta kể trước hết là tài năng, học thức. Càng có nhiều giấy tờ chứng nhận là người học lực cao, làm việc giỏi chừng nào, lại càng dễ chiếm được chỗ làm chừng nấy. Bởi vậy, người ta

không thể sa thải một cô có bằng cấp trường cao-đẳng hay một cô « giáo sư » mà nhận vào làm một người không có giấy tờ điều kiện gì cả.

Tuy nhiên, vẫn có những người đàn bà có chồng, có bằng cấp hay không, được làm việc trong các công sở. Đồng thời, chồng của họ cũng làm việc nhà nước hay một hãng tư. Trong khi ấy lại có những thiếu nữ cũng có bằng cấp cao đẳng như những người kia vậy, mà không có việc làm vì không còn chỗ trống

Chính để giúp cho những chị em về hạng sau này có chỗ làm, Thống chế Pétain mới ký đạo sắc lệnh 3 Avril 1941, đạo sắc lệnh mà Đề đốc Thủy-sư Decoux đã ban hành ở xứ này ngày 18 Aout 1941.

Theo sắc lệnh này, những viên chức phụ nữ có chồng giúp việc trong các công sở hay hãng nói trong khoản thứ 2 trên đây, mà chồng bao bọc hết những nhu-cầu chi phí trong gia đình phải có thể nghỉ việc không ăn lương. Sự định đoạt này không thi hành cho những cặp vợ chồng có ít nữa là 3 đứa con phải nuôi.

Tuy vậy, những người đàn bà có chồng phải nghỉ làm việc như thế vẫn không mất lợi quyền về những năm họ đã làm việc. Những người đã có 15 năm công cán được kê vào lệ luật hưu trí, sẽ được quyền đòi ăn lương hưu trí theo những điều kiện sau đây ;

a) Những người làm việc đã được ít-nữa là 20 năm có thể xin :

— Hoặc trả lại những số tiền đã giữ lại trong số lương của họ mỗi tháng.

— Hoặc xin lĩnh một món tiền trợ cấp tính theo : hễ làm việc thì được lĩnh 1 phần 90 (1 90ème) số lương trung bình của 3 năm làm việc sau cùng, không kể các món tiền phụ cấp.

b) Những người đã làm việc được ít nữa là 20 năm có thể xin lĩnh tiền

(Coi trang 4)

CHÚNG TA HÃY THEO QUỐC TRƯỞNG PÉTAIN

hãy đọc **THÂN THỂ và SỰ NGHIỆP** của **THỐNG CHẾ**

SẮP XUẤT BẢN NAY MAI

NHƯNG... LÒNG TÔI NÓNG!

TÔI yêu, anh yêu, nó yêu, chúng tôi yêu, các anh yêu, chúng nó yêu, » cái bài ca bất diệt của tình yêu ấy, chỉ 50 năm nữa sẽ bị diệt ở trên trái đất này ! Đó là đầu đề của một bài xã thuyết trên tờ tuần báo « văn-chương » ở thành Chicago do ngòi bút cứng cỏi của Văn sĩ Mỹ, ông Widge viết cách đây gần 2 tháng !

Ông mới cưới một người vợ, ông đem vợ đi khắp châu Mỹ để hưởng tuần trăng mật, nhưng không nơi nào là ông không bị những tiếng rầm rầm của phi-cơ, những tiếng còi vang động của cuộc tập phòng thủ quấy nhiễu.

Tức mình, ông thuê cả một chuyến tàu sang du lịch châu Âu. Ở đây ông càng bị khuấy rối hơn. Những ngọn lửa rực trời của bom Đức, bom Anh, bom Ý, bom Nga, những tiếng rền siết của dàn bà con trẻ thiếu cơm thiếu áo, những tiếng nấc của binh lính ngắc ngoải, những tiếng khóc của mẹ già, vợ trẻ làm ông điên cả đầu, não cả lòng. rút cục ông lại bỏ châu Âu, để lần sang châu Phi. Ông yên trí rằng với lũ mọi da đen, ông sẽ được sống trong cảnh lặng lẽ, nên thơ hơn. Sự thật trái lại hẳn. Cuộc diệt ý của Anh ở nước Á làm rộn ông. Con tàu của ông lại phải quay đi nơi khác. Ông lần sang châu Á. Qua Hồng-Hải, qua Ấn-độ-Dương, hai lần tàu ông suýt bị ngư lôi dĩnh — không biết của nước nào — đâm phải. Rồi càng đi, ông càng bị quấy ở Tân-gia-Ba, ở Mã lai dẫu dẫu cũng thấy quân lính rầm rầm rộ rộ. Sau cùng ông nghĩ ra: chỉ còn đảo Hawai, một thiên đường ở Hạ giới rành rành cho thần tình ái, sao không đến ?

Thế là con tàu lại nhắm phía Hawai thẳng lướt. Quả nhiên khi tới thì một thế giới thần tiên đã bày ra trước mắt. Thổ dân chỉ có một mục đích trong đời: yêu, yêu mê mết, yêu tha thiết, ngoài ra, tiền bạc, danh vọng họ không biết là những cái quái gì cả. Nhìn bọn trai gái Hawai-enne nhảy múa dưới bóng trăng, nghe những tiếng đàn du dương của họ ông tưởng lạc vào nơi Bồng lai tiên cảnh. Lập tức ông xây tổ uyên ương ở ngay bờ biển. Nhưng mới chỉ được 5 hôm, Vào một buổi sáng, ông đã phải tiếp một võ quan người đồng hương với ông đến truyền lệnh cho ông phải rời ngay đi vì trên khoảng đất ấy chánh phủ Mỹ đã quyết lập một sân phi thoàn cho những máy bay khu-trục !



— Thế thì tôi vào làm nhà ở giữa đảo chắc được yên. Nhưng cái nhà của ông ở giữa đảo chưa kịp đào móng thì đã có thượng lệnh báo cho ông hay rằng ở đây sẽ dùng làm những « bể » chứa essence và Mazout (hai thứ dầu lửa) tối cần cho cuộc phòng thủ quốc-gia.

Ông đã toan kháng cự lại người của chánh phủ, song sau ông nghĩ: Dãy với các ông tướng bạn Uniforme (như ta gọi áo dẫu, ý nói người của nhà nước) chỉ có thiệt. Thôi vợ chồng ta kiếm một nơi thật hẻo lánh làm túp lều tranh lên mà ở cũng thú !

Rồi đôi vợ chồng dắt nhau đến một mỏm đá xa tít mù tấp ở tận một trái núi mọc địa biên, một trái núi vô cùng hẻo lánh của đảo. Một cầu lều dựng lên, một đêm thần tiên hưởng thú, nhưng sớm mai, hầy còn mờ đất đã có người gọi cửa :

— Chánh phủ định đặt ở đây 8 khẩu đại bác hạng nặng, cỡ 588, lý bắn xa 80 cây số, mỗi giờ bắn 60 phát mà lòng không nóng...

(Tiếp theo trang sau)

PHỤ NỮ CHỨC NGHIỆP

(Tiếp trang 3)

trợ cấp theo những khoản 8 và 10 của nghị định 28 Décembre 1937.

Nữ viên chức bị cắt chức vì thi hành khoản thứ nhất của đạo luật 27 Septembre 1940, mà số năm làm việc cũng chưa đủ để hưởng khoản thứ nhất của nghị định này, sẽ được đặt vào cái địa vị « nghỉ việc đặc-biệt » (en disponibilité spéciale). Ở địa vị này, và kể từ ngày hết kỳ hạn 3 tháng đã định trong khoản 2 của đạo luật nói trên những viên chức bị cắt chức sẽ được lĩnh một số tiền chợ cấp mỗi tháng bằng phần nửa số lương trước của họ cộng với tiền phụ cấp ngụ-cư với tất cả những món tiền phụ cấp gia đình.

Số tiền trợ cấp bằng tháng ấy sẽ được hưởng :

a) Luôn trong 4 tháng nếu là người sống cô độc, hay có chồng mà không con, và số năm làm việc cũ được kê để về hưu trí chưa đầy 6 năm.

b) Luôn trong 6 tháng nếu có chồng và có 1 hay 2 con vị thành niên, hay số năm làm việc cũng được kê về hưu trí đã quá 6 năm.

c) Luôn trong 9 tháng nếu có chồng và có ít nữa là 3 đứa con vị thành niên, hoặc số năm làm việc cũng được kê về hưu trí đã quá 10 năm.

Trong thời kỳ nghỉ việc đặc biệt ấy, không được ăn lên hay hưởng những lợi quyền gì khác, cũng không phải đóng góp gì về tiền hưu trí nữa. Hết kỳ hạn định trên, họ có thể xin trả lại những số tiền đã giữ lại trong số lương của họ trong

mấy năm làm việc, theo những điều kiện dự định trong nghị định 28 Décembre 1937.

Thế là những chị em phải nghỉ việc cũng không đến nỗi bị thiệt thòi gì lắm, vả lại họ đã có chồng làm việc nuôi đủ sống, không đói khổ gì, mà làm như vậy lại để trống chỗ làm cho những chị em học thức tài năng không kén gì họ song xấu số hơn, bấy lâu không có chỗ làm, lại bị chồng thất nghiệp, đau ốm, hay làm không đủ nuôi con đông.

Vấn-đề phụ nữ chức nghiệp ta có thể tóm tắt như sau này :

1) Cái địa vị chính và bình thường của người đàn bà là ở trong gia đình. Người vợ phải lo việc nhà giúp chồng, người mẹ phải đem đời sống của mình mà lo lắng cho con.

2) Khi rủi do gia đình gặp nghịch cảnh vì sự đau ốm hay bất lực của người cha, thì người mẹ có quyền và có phận sự bước ra khỏi gia đình làm việc. Song phải là người có tài lực mới đòi quyền làm việc được. Nếu không, chỉ có một điều là xin cứu giúp mà thôi.

3) Người con gái, dầu là con nhà khá giả đi nữa, có quyền ra kiếm việc làm ở sở công hay tư.

Hệ tài năng học thức càng cao càng có quyền được chiếm cái địa vị họ ước ao.

Vì vậy nên chúng tôi nghĩ những phương pháp của chính phủ Đông Dương vừa thi hành đối với việc làm của phụ nữ là công bình và hợp lẽ.

Jne L. T.

Trích báo Saigon

GIA CHÁNH

Cổ Trung-thu

Một số đồng bạn gái nhắc chúng tôi về sự bày cỗ Trung-thu năm nay. Xin chiều ý các bạn ngay từ kỳ này :

Hai thứ bánh cổ-truyền

Mấy năm nay gần đây, ta quên đứt thứ bánh cổ truyền mà trước kia, trong cỗ rằm tháng tám không nhà nào không có : *Bánh Tử Linh* và bánh *Gừng*.

BÁNH TỬ-LINH

Tử-linh nghĩa là LONG, LY, QUY, PHUƠNG. Các bạn phải mượn người làm cho bốn cái khuôn bằng đồng hoặc bằng sắt tây cũng được. Khi đã có khuôn rồi, bạn mua thạch (su sa), tùy khuôn to nhỏ mà nấu nhiều ít. Bạn hãy chọn bốn màu thí dụ vàng, xanh, nâu, tím, đem 4 màu ấy pha vào với thạch. Thạch nấu rồi hãy bỏ thuốc. Nếu mua được màu làm bằng chất cây (Origine végétale) thí dụ, màu vang là màu quả rào rào, thì những bánh đó về sau ăn được, còn bắt buộc phải dùng các thứ phẩm hóa học thì sau không ăn được. (Các bạn nên chịu tốn một chút tới hiệu thuốc tây mua, chắc chắn có những màu không độc, khỏi phí bánh) cho đường vào thạch mà nấu để có thể ăn không hại. Nấu được thạch đem đổ vào khuôn để chừng nửa ngày thạch rắn lại, tháo khuôn ra, bạn có ngay 4 con LONG, LY, QUY, PHUƠNG, dùng bày ở giữa cỗ, chung quanh chiếc bánh mặt trăng. Nhớ LONG dùng màu vàng, LY dùng màu tím, QUY dùng màu nâu, PHUƠNG dùng màu xanh.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

Nhà văn sỹ nổi giận, quát rầm lên.

— Lòng đại bác của các ông không nóng thì mặc các ông, nhưng lòng tôi nóng thì đề yên chúng tôi yêu nhau.

—Ồ không được — người của chánh phủ Mỹ trả lời — ông không coi cái mồm đá này cao hơn mặt biển 112 thước, cây cối um tùm, ở ngoài ngó vào không thấy, nên nếu đặt đại bác ở đây thì thật tiện lợi cho việc phòng thủ vô ngần ! Hỡi Hỡi những kẻ muốn trêu ngã-tổ-quốc ! Cứ đem

những thiết giáp hạm 40.000 tấn qua đây ! Chỉ một phát là thiết giáp hạm đi đời.

Chết cái, văn sỹ Widge lại mê thần vệ-nữ hơn thần Mars (chiến tranh) nên một cuộc ẩu-đả kịch liệt đã xảy ra, cố nhiên là con nhà võ biển của chánh phủ thắng !

Văn sỹ Widge lại phải dắt vợ về Chicago để quát vào tai thế giới, giữa hai cái hôn : « Rồi các người thành ra gổ, đá cả ! đồ ngốc »

CÔ TRINH

TRẢ LỜI Đ E P

CÔ MINH-TÂN (Thái-Bình) —
Sáng nào cũng nên rửa mặt bằng
chanh, Không rửa đánh phấn
thì mua lait de concombre mà soa.
Rửa mặt bằng nước đá cũng tốt
lắm. Nước đá làm mịn da và nhỏ
chân lông lại. Muốn mua lait de
concombre hãy gửi cho chúng tôi
3\$00 hoặc 6\$00, chúng tôi mua
giùm rồi gửi xuống.

CÔ ROSALIE (Quảng Ngãi) —
1) Lait de concombre soa mỗi
ngày 2 lần, sáng lúc rửa mặt
sơ, tối trước khi đi ngủ, hoặc
chỉ một lần về buổi sáng cũng
được.

2) Lotion facial Scherk ở Hanoi
không còn nữa.

3) Lait de concombre làm mịn
da. 4) Muốn cho lỗ chân lông
nhỏ rửa mặt ngày 2 lần bằng
nước đá (cầm nước đá soa lên
mặt). 6) Lúc tám giờ sáng là lúc
da mặt thật nhứt. 7) Rửa bằng
tranh và nước muối phải lâu lâu
mới có kết quả chứ 1 vài lần thì
làm gì có công hiệu. 8) Không
nên soa mi mắt bằng Paillette
d'or et d'argent, hại mắt vô
cùng, và chỉ có các đào chớp bóng
mới soa thể dễ cho ảnh tôn mặt
chứ mình soa coi rởm lắm. 9)
Gửi tem thay mandat cũng được.
10) Bao giờ cũng phải gửi 1p.00
làm cước phí. 11) Collection báo
Marie Claire bây giờ khó kiếm
lắm. 12) Lait de beauté Tho Radia
tốt, song nóng quá. Lần sau cô
hỏi nhiều thế nữa chúng tôi nhắn
mặt thật.

CÔ HOÀNG (Sai-gon). — Muốn
cho tay (cánh tay và bàn tay) hết
đỏ thì lấy hạnh nhân (amande)
đã nhỏ trộn mật ong soa mạnh
vào. Tay nhiều lông, đắp thuốc
này :

(Coi tiếp trang 8)

Những con chim lạc

Có những kẻ giang hồ phiêu bạt
Lúc về chiều, khi nắng dịu gắt gao.
Trong mọi nhà người sát lại bên nhau,
Thường thờ thần trông những trời mắt hướng.

Một ngày đẹp, ra đi theo lý-tưởng ;
Tuổi hai mươi sôi nổi tựa phong ba :
Nụ trên môi, lén biệt mẹ cha già,
Và tự hứa kéo dài ngày trở lại.

Chân dẫn dỗi bước lên đường nắng già,
Hay mưa lau, hay gió rắc cảnh khô.
Trí óc nuôi bằng những cảnh giang hồ,
Và tự đặc luyện tim cần tự thử...

Nhưng đến lúc đất sông mùi nát rữa,
Đường nhấp nhô trở ngại bước hoang mang ;
Khi chân dừng trong quán trọ bên đàng,
Mình trần trọc trên lát giường mệt mỏi.

Những lúc ấy, bỗng dưng lòng tê tái
Dịu dịu vang bao giọng nói quen thân ;
Đây một chiều-nuông, đây một ân-cần
Đã tận nhãn khếp lòng không kể đến.

Thường ngờ ngẩn ngẩn những tình quyến luyến
Và thâm tâm rào rạt nỗi bùi ngùi,
(Là nhớ thương ngày đẹp quá xa rồi,
Hay hối hận ?)

Những đêm buồn gió lạnh !

Nằm thao thức trong những miền hiu quạnh,
Lòng băng-khuàng dò hỏi một đường lòng
Đã đôi phen đi ngược lại con đường
Chân in bước ngập ngừng toan trở gót.

HỒNG-THU
(Thanh hóa)

Con ai?

CHUYỆN DÀI

của CÔ TRINH

(Tiếp theo)

Huỳnh không nói gì, cầm lấy tay vợ lôi lại phía mình, và ôm sát vợ vào lòng:

— Em thật là người vợ biết yêu chồng một cách hoàn toàn.

Huỳnh nói xong, định hôn vợ, nhưng thấy mặt vợ tái mét. Chàng đặt vợ xuống ghế hỏi dồn:

— Em làm sao thế? Em làm sao thế?

Một nụ cười say sưa nở trên môi Ngọc. Huỳnh đỡ lo song vẫn hỏi:

— Có lẽ em mệt. Thôi để mặc anh và lũ dây tở, đứng lên xuống nữa. Em đi nằm đi.

— Em chẳng mệt chút nào cả. Anh ôm em, em có cảm giác buổi đầu... xa nhau... hình như tình yêu tăng lên...

— Em quả là hiện thân của thần tình ái, nghe em người ta tưởng đương coi những chi tiết của cuốn nhân loại ái tình lịch sử.

— Anh đừng riêu. Em cảm thấy thế nào nói thế ấy.

— Anh có riêu đâu! Anh cũng nhận thấy như em. Yêu nhau cứ ở gần nhau luôn, cái yêu ấy hình như giảm về nồng nàn. Một sự cách biệt bất ngờ thêm vị cho nó. Nó sẽ bùng lên...

— Như một hơi thổi vào bếp lửa.

— Chịu phu nhân! Phu nhân nói đúng lắm. Vậy mỗi tuần lễ ta xa nhau một lần.

— Thôi ông ạ! Thà tôi chịu sự đều đều còn hơn phải mất ăn mất ngủ. Hễ ông đi nữa tôi sẽ tới làm rầy anh chủ nhiệm cho mà coi! Anh ấy chỉ được cái ích kỷ không ai bằng..

— Chuyện, mình làm việc cho người ta... Nhưng thôi, hãy gác vấn đề ích-kỷ với vị-tha lại... Em làm gì những ngày anh đi vắng?

Được hỏi đến, Ngọc phụng phịu ngay về mặt. Thôi thì từ chuyện ăn uống, chuyện thêu thùa, từ tiếng con chuột chạy ban đêm, tiếng con mèo gào chập tối, không có sự vụn vặt nào mà Ngọc không kể với chồng.

Coi bộ Huỳnh nghe cũng có hứng thú lắm. Huỳnh như hớp lấy những lời, những tiếng ở miệng vợ. Các học trò của Đức-Không-Tử vị tất khi nghe thầy giảng giải nghĩa lý đã có về mặt mê mải như thế.

Thùng nước tràn đã lâu, bát mì mua đã nguội, Huỳnh vẫn chưa ăn và vẫn chưa tắm.



Sáng hôm sau, hai vợ chồng nhà ấy dậy đã lâu song vẫn chưa ra khỏi giường. Họ vẫn còn nhiều chuyện đề nói với nhau.

— À bây giờ mình cho em nghe cái việc đi vào ổ cướp của mình nào.

— Em tham quá. Sao hôm qua không nghe. Đã thế bây giờ không nói nữa.

— Ờ! Anh này có học mà quên lời thánh dạy! Anh xưa nay hay lời những ông thánh, ông hiền ra kia mà: « Tiên tề-gia, hậu trị quốc » anh không nhớ à! Mới về thì phải làm việc gia-đình đã. Việc được sau. Việc mạo hiểm của anh là việc nước, việc xã hội. Cố nhiên là phải để sau bồn phận đối với gia đình. Bây giờ sống việc trong, chính là lúc anh nên nói đến việc ngoài.

— Thôi cô, cô đừng nguy biện.

— Lay anh, anh kể cho em nghe với.

— Ừ!

Huỳnh với tay lấy điều thuốc là hút rồi chậm rãi kể:

« Được tin báo có việc đi săn một bọn cướp...

— Ai báo tin?

— Một người thân với nhà báo. Thường nhà báo nào cũng có rất nhiều « bạn » ở các công sở. Chữ « bạn » đây có nghĩa là những người mình cốt làm quen đề họ

VỚI
20 NĂM KINH NGHIỆM

bà đỡ
NGUYỄN-THỊ-VINH

sẽ làm cho các bà được
vừa lòng trong khi sinh nở

NHÀ-HỘ-SINH

20 Grand' Bouddha

(Trước vườn hoa Hàng dậu)

Tel: 1390

cho mình biết được nhiều tin tức cần. Họ không lấy tiền nong gì của mình cả. Nhà báo thường đến ơn họ bằng những tiệc tùng, chơi bời, này khác v.v.

— Đại khái họ cho biết những tin gì ?

— Thí dụ: Một ông Còm mi làm ở soái-phủ (dinh thống đốc Nam-kỳ) cho hay trước những tên các vị quan phải thuyên chuyển những người trúng tuyển trong một kỳ thi thư ký nào đó, một ông « tay chân » sở Liêm-phóng báo tin « sốt dẻo » về một tù nhân lợi hại mới vượt-ngục, một vụ săn cướp gớm ghê sắp tổ chức. Còn những việc quan hệ hơn, thì đã có những « se cầm ma lách » (bởi chữ cher camarade) ở dinh quan bầy (toàn quyền).

— Được những tin ấy nhà báo lợi gì ?

— Lợi lắm chứ ! Thí dụ một viên quan đọc thấy tin tức của mình trong một tờ báo trước khi có giấy báo chính thức — Cố nhiên là nhờ tờ báo x, y, z gì đó — thì làm gì chẳng có cảm tình với tờ báo mình đọc. Ông ấy sẽ là một người cổ động đặc lực cho tờ báo nọ và lúc ông trọng nhậm hạt nào, nhà báo có sai người về kiếm thêm độc giả. Ông ta chắc chắn là rất vui lòng khuyên những kẻ thuộc hạ mình mua ngay.

Rồi với một cái tin nào cũng vậy, cứ có trước những tờ báo khác là độc giả ca tụng liền. Báo mình sẽ chạy hơn lên.

— Báo mình biết khôn, báo người ta, lại đại gì ?

— Nhưng nếu mình tinh thì bao giờ mình cũng hơn họ. Cái

tinh ấy là cái « mảnh khỏe » nhà nghề. Thí dụ một ông « bạn » ở trong ty học-chánh báo cho mình biết rằng sắp có việc sửa đổi trong nền hương học chẳng hạn, thì lập tức mình viết luôn vài bài về vấn đề hương học và ở cuối mình yêu cầu một vài sự sửa đổi (mà mình đã biết trước). Khi sự sửa đổi nọ được chính thức công bố — cố nhiên là đúng những lời mình nói — thì ai chẳng tưởng lời yêu cầu của mình được nhà cầm quyền đề ý tới và tin ngay rằng mình có thế lực rất lớn, kiến văn rộng v.v.

— Ờ, thế cũng còn được và em tưởng đủ bốn phần với độc giả rồi, hà tất nhà báo lại lăn vào những nơi nguy-hiểm làm gì. Như anh hôm nọ có phải chút sù thiệt mạng không !

— Em thì biết gì ! Em chưa hiểu cái sứ mệnh của nhà báo và của tờ báo.

Coi bộ Huỳnh khản cổ nên Huỳnh bước ra khỏi màn chạy đi lấy nước uống, uống xong lại tiếp :

— Tờ báo là gì ? Tờ báo là bó đuốc tìm chân-lý. Kẻ làm báo là người cầm bó đuốc ấy. Có phải làm báo là chỉ đi tranh một vài cái tin tức sốt rẻo mà thôi đâu. Người làm báo còn phải có nhiều bốn phần thiêng liêng khác. Những thí dụ anh vừa kể chẳng qua là những sự cạnh tranh, cổ động thông thường, kẻ làm báo còn có riêng một con đường vạch sẵn nữa kia. Họ cần phải có một miệng cho lớn để họ kêu như Zola :

— Tôi tố cáo đây.

Tố cáo là gì ? Tố cáo những sự lạm quyền, những cái bất công. Tố cáo những tội nhân của xã hội mà pháp luật còn dung túng hoặc chưa tìm ra.

... Tóm lại họ có bốn phần phải lời ra ánh sáng bất cứ cái gì chìm trong bóng tối. Ồ ! Em thật chưa biết thế nào là một tờ báo. Nó là cái phong vũ biểu báo trước những cơn giông tố sắp nổi ở cái « biển quần chúng ». Nhà cầm quyền không nhờ tờ báo thì biết đâu được những nguyện vọng những dư luận của dân ! Công-ly không nhờ báo giới thì biết đâu những sự mình làm lẫn ! Em còn nhớ vụ Dreyfus ở Pháp không. Dreyfus là một võ quan bị cáo về tội phản bội, bị tù tội nhưng chính ra Dreyfus oan.

Trải bao năm trong ngục, sau Dreyfus nhờ báo giới tố rõ những nỗi oan khức và lời ra ánh sáng những sự mờ hồ, khuất tất, vu cáo, thành thử Dreyfus được tha ! À một tờ báo ! còn có sức mạnh gì bằng ! Chính báo giới trong vụ Dreyfus đã lật đổ nội-các Pháp đó.

Lại còn vụ Hearst, ông vua báo ở Mỹ bị nội-các Tadien nghi oan, trục xuất ông khi ông ở Pháp. Nếu báo giới Pháp không kêu gào thì khi nào cái nghị định trục khách nọ bị hủy và còn gì là nghĩa bang giao giữa Pháp và Mỹ.

Huỳnh lại uống chén nước nữa rồi vẫn một giọng :

— Nên có một nghề gì vinh cho bằng nghề làm báo...

(Tiếp trang 14)

DOCTEUR HY

81, Rue Richaudeau — Hanoi

(ĐẦU PHỐ HỘ-VŨ)

CHỮA CAC BỆNH

CHUYÊN - MÔN VỀ BỆNH

HOA LIÊU, BỆNH ĐÀN - BÀ

BÁNH ĐUC CÓ XU'ÔNG

Viết cho bà V. phàn nàn con chồng,
và cho cô H. phàn nàn mẹ ghẻ

Đó là lời người vợ hấp hối tỏ lòng ghen với người sẽ kế-tiếp làm vợ của chồng mình, một người mà mình chẳng biết tên tuổi, mặt mũi ra sao! Ý nghĩ rằng những đồ vật thân mật của mình, người ấy sẽ dùng như kỷ-vật riêng của người ấy khiến cho người hấp hối đã tê-liệt hết cả những cảm giác khác, vẫn còn bừng được chút sinh lực cuối cùng để ngắc ngoải với cái cảm giác ghen tuông. Mỗi ghen « bất lực » ấy than ôi! đáng thương biết bao nhiêu!

Mầm ác-cảm tự nhiên giữa người vợ xấu số và người vợ kế, cái chết cũng không làm tiêu diệt được. Và nếu người vợ cả có con, thì con cái sẽ tiếp tục cái lòng ghen « dưới mồ » nọ. Đó cũng là một lẽ tự nhiên. Một người đàn bà khác ở đâu đến thay thế địa-vị của mẹ nó, hỏi sao nó không tủi hờn tức tối. Khi đã tủi hờn tức tối thì nó còn phân biệt phải trái suy nghĩ sâu xa gì nữa?

Mất mẹ đã là một sự đau đớn, thiệt thòi lắm rồi. Cho nên thói thường người ta hay dung chế cho những người con chồng, nếu chúng có cư xử điều gì không phải với mẹ ghẻ. Và thói thường chỉ nghĩ đến khuyên người mẹ ghẻ nên khoan dung đại-dộ với con chồng, nghĩa là người ta chỉ nói đến bên-phận người mẹ ghẻ đối với con chồng nhiều hơn là nói đến bên-phận của con chồng đối với mẹ ghẻ. Như thế cũng chẳng phải bất-công, thiên lệch gì. Ta thấy chung quanh ta nhan nhản những người mẹ ghẻ hành hạ con chồng, họa hoằn mới thấy cái cảnh con chồng áp-bức mẹ ghẻ.

Mất một sự bênh-vực nương cậy đặc lực nhất là người mẹ ruột rồi, những đứa con cô mẹ, lo tự vệ mình chưa xong còn mong gây gỗ với ai được nữa.

Chúng chỉ cầu được yên thân.

Nhưng nào chúng có được yên. Người ta không hiểu sao có những người vợ kế ghen với người vợ cả đã chết? Một sự ghen ngược và tàn bạo, vô lý. Rồi họ đổ cái ghen ấy lên đầu mấy đứa con mồ côi vô tội. Người ta giải cái tâm lý ghen ngược và tàn bạo ấy như thế này: những người lấy kế phần nhiều là những người quá lứa lỡ thì, bất-đắc-chí về duyên-phận, dù có lấy kế được người xứng đáng họ cũng vẫn có một mối hậm hực mà có khi chính tự họ không nhận biết.

Lại thêm, thói đời thường cho lấy kế không phải là một mối duyên tốt đẹp, chỉ hơn lấy lẽ một bậc thôi. Tất cả những sự hậm hực ấy, người vợ kế đều an ủi bằng cách lạm dụng cái quyền thế làm mẹ ghẻ của mình đối với các con chồng, để tỏ rằng cái địa vị của mình không hề kém gì.

Nếu không hành hạ con chồng thì gì ghẻ đối với chúng rất mực lãnh đạm; chúng muốn ăn chơi làm gì thì làm. Họ không nói gì đến, tựa sự rằng giẫy dỗi chúng họ sẽ mang tiếng ác nghiệt. Có người gì ghẻ thực tâm nghĩ thế, song lắm người viện cớ ra vậy để mặc cho con chồng hư hỏng. Cũng là một cách họ hành hạ gián tiếp và êm thấm con chồng.

Bởi những sự cư xử thường tình của mẹ ghẻ đối với con chồng như thế nên khó lòng ta thấy có một gia đình nào mà mẹ ghẻ con chồng lại âu yếm nhau!

Chưa chung đụng với nhau, họ đã ác cảm ngăm với nhau rồi! Đối với con chồng, gì ghẻ là tượng trưng của sự Hành-Hạ. Đối với gì ghẻ, con chồng làm sống dậy một người đàn bà mà mình phải đánh ghen với, để chiếm chọ hết cái địa vị của người ta!

Sống trong những ý ác cảm đó, cả hai, mẹ ghẻ, con chồng, đều quên những lời quý báu trong cuốn Luân-Lý của xã hội dành riêng cho hoàn cảnh họ. Và cả sự sách thường bêu dương nhiều tấm gương tốt đẹp của mẹ ghẻ, con chồng: Có người mẹ ghẻ hy sinh tận tụy cho con chồng hơn

(Coi trang 13)

Trả lời đẹp

(Tiếp trang 5)

Chaux vive en poudre (vôi bột)

40 gr.

Amidon

40 gr.

Sulfure d'arsenie en poudre 4gr.
thì lòng sẽ rụng hết.

CÔ HUỖNH (Hà đông). — Răng đánh thế mà không trắng là vì răng có nhiều cáu bọc ở ngoài. Chớ dùng acide chlorhydrique vừa nguy hiểm vừa hại răng. Tốt nhất cô lấy muối ăn đã nhỏ như bột, sáng sáng trải sát muối ấy vào răng, răng sẽ trắng vô cùng. Muối lại còn trừ được cả bệnh sâu răng nữa.

CÔ SINH (Haiphong). — Muốn cho tiếng nói được trong trẻo thì cô nên ăn thật nhiều đậu, hoặc lấy hạt mơ (abricot) đập ra lấy cái nhân ở trong, phơi khô, đã nhỏ, trộn với mật ong ngậm.

CÔ ĐÀO (Hanoi) — Có lông mày giải vẫn đẹp. Lông mày rụng nhiều thì nên bôi bằng thứ thuốc này, những lông rụng rồi sẽ lại mọc.

Petro-Vaseline 40 gr

Nitrate de pilocarpine 0,gr 10

Essence de Winter-green 30 gouttes

CÁC EM TRÒ NHỎ CỦA TA ƠI!

Hôm nay là ngày khai-trường. Ta đến trường với một tấm lòng cảm động và náo nức, hơn tất cả những ngày khai trường năm ngoái, năm xưa: hồi ta mới bước chân vào giáo-giới.

Sự ấy, về phần cô giáo, có lẽ là một điều lạ. Như các em đang tuổi dễ vui dễ buồn, và mỗi kỳ khai trường là một kỳ có sự đổi thay, lớp học mới, cô giáo mới, bài vở mới, các em mới cảm động. Trong cái cảm động có sen sự hồi hộp âu lo: tất cả những cảm xúc nó điễm thi-vị cho ngày khai trường của các em. Chớ như cô giáo năm này, giống năm khác, cũng những bài vở ấy, lớp học ấy, chỉ khác đôi mươi mặt học trò mới mẻ, cô giáo có gì phải cảm động nao nao? Hoặc có nữa, thì cũng thoáng qua thôi, đầu tại bản thiết tâm lòng quá như thế này!

Thực vậy, các em ạ, lòng ta hôm nay sao nhảy nhót tung bừng tựa chân chim bấy nay tù-hãm được thả ra đồng nội mênh mông? Và khi nghe hồi trống báo giờ vào học đầu tiên của một niên học, tâm ta thốt lạng đi, dự âm của tiếng trống vang mãi trong tâm như tiếng búa nện vang trên tấm sắt.

Các em ơi! Lòng ta có buồn hôm nay là vì một niên học qua ta đã mang một tam sự. Cái tam sự đã chọn ngay lớp học nay làm khung cảnh hoạt động. Và ba tuồng hề qua, xa các em đã đủ thì giờ cho ta nghĩ nhiều về cái tam sự ấy, ảnh hưởng của nó đến các em, để kết thúc nó với buổi kết thúc của vụ hè.

Các em ơi! Hôm nay các em đi học với những sách vở mới tinh, số sách của ta hôm nay trên bàn giấy mới tinh. Ta muốn các em nhận thấy một điều nữa: lòng ta cũng thay đổi đôi mươi rồi các em ạ. Hồi các em! Các em còn ngồi với ta một ngày hôm nay thôi. Mai, những em nào giỏi sẽ lên lớp trên, và số đó ta chắc là nhiều

nhiều vì các em muốn tiến tới trong sự học đã đành, nhiều còn vì các em chẳng muốn gần ta trong một năm học nữa làm chi. Ôi! ta biết niên học qua ta đã nghiệt ngã bất công với các em quá đáng! Và như thế, chỉ vì...

Đến lúc các em mười tám, đôi mươi, các em mới dễ tha thứ được cho ta. Ta nói: cầu các em tha thứ cho ta.

Khi bước chân vào giáo giới, lãnh cái trách nhiệm chần giắt các em, ta đã biết cái nhiệm vụ tốt đẹp cao quý của ta. Tuổi thanh xuân nhiều mơ mộng cao xa của ta càng điễm thêm màu vẽ thiêng liêng cho cái nghề ta trọn. Ngờ đâu vào nghề chưa được bao lâu, ta đã phản bội với nghề. Không ai cấm một người tận tụy với chức vụ công ích phải rời bỏ tình riêng; song để cả tình riêng chi phối cả chức vụ của mình, nhất là ảnh hưởng đến các mái đầu non nớt đã giao phó cho mình thì thực là một sự hèn kém xấu xa. Ôi! Các em! Các em! Ta chềnh mảng giẫy dỗi các em, ta ra bài đầy mặc cho các em làm với nhau. Còn ta, ta cúi xuống thăm đọc những bức thư luyện ái của người yêu ta viết cho ta, hoặc chính ta ngồi viết những lời yêu đương cho người yêu ta.

*Một nhà chuyên - môn
đồng giấy phụ nữ. Đã
nổi tiếng khắp ba kỳ...*



*Mùa nực này đã có rất
nhiều kiểu Sandale mới
để Các Bà, Các Cô lựa
chọn. Xin mời lại nhà:*

QUÊ HIÊN

36, PHỐ HÀNG-BỒ, 36

HANOI

TA ƠI!

LỜI MỘT CÔ GIÁO SÁM HỐI



Khi ta làm việc ấy, ta có biết đâu là ta lừa dối các em, lợi dụng sự yên ổn một lớp học, cái quyền kẻ bề trên của ta để làm việc riêng cho ta? Ta lại có biết đâu rằng đọc thư tình, viết thư tình trong lớp học bên những trái đầu trong sạch của các em ấy là ta nhục mạ sự trinh bạch của các em? Đã vậy, một em nào vô ý làm rớt ta trong những lúc hồn ta phiêu lưu với cảnh tình-ái mơ mộng thì ta tức giận vô cùng và ghi oán vào lòng, ta thừa dịp báo thù bằng những hình phạt bất công, những lời riez móc tàn-tệ.

Mưa nắng trong chuyện tình ái của ta là mưa nắng trong lớp học. Ta mong ngóng âm hao của người yêu ư? Bài vở nhà trường bỏ đó, bài chấm lấy lệ hoặc chấm hăn học. Một bài đáng nhất, ta hạ xuống bet... Thôi, ta không còn can đảm đâu mà thú nhận kẻ lẽ hết tội lỗi của ta. Ta đã bưng tình-ngộ vì một câu chuyện ngẫu-nhiên nghe trong lúc ta đi nghỉ mát. Ấy là chuyện một ông quan tòa. Một hôm cãi nhau tàn tệ với vợ, ông tới tòa để xử một vụ án. Ông mang theo cả mối hờn giận tức mình với vợ đến Tòa, đến chỗ chỉ một thân Công-lý được quyền làm việc. Ông xem tập hồ-sơ, ông nghe bị cáo cung khai, biện bạch, mà tai ông vẫn chỉ nghe thấy những lời cãi lộn với vợ. Tội đáng lẽ nhẹ song lòng ông đang hăm hực. Bực dọc, ông làm án rất nặng. Về nhà giam, bị cáo uất ức thật cổ chết,

Ông quan Tòa lúc bình tĩnh lại nhận ra sự bất công vô lý của mình, thì kẻ hăm oan đã thác rồi. Ông chỉ còn biết hối hận.

Một mạng người. Nhưng ta có cả hàng mấy chục linh-hồn các em

(Coi trang 14)



KHO VÀNG TÔN-THẤT-THUYẾT

TRUYỆN VIẾT RIÊNG CHO NHỮNG THANH-NIÊN HỌC-SINH NAM. NỮ

(Tiếp theo)

LÀ đang toàn những cây cổ thụ hàng một hai trăm năm lại có những cây mới vài chục năm như thế này ư?

— Biết đâu mấy chục năm trước không có người vào đây chặt cây ở đây đi, rồi sau nó mọc lại.

— Không có lý, ông ạ. Nếu muốn chặt cây thì người ta chặt ở phía rừng ngoài kia chứ, tội gì phải lặn lội vào tận đây. Mà ông này, cả những giây leo bám trên đất ở đây cũng xanh tốt hơn những giây leo bên ngoài kia.

Bính ngồi sụp xuống, chống tay vào cằm suy nghĩ. Ông Đồ và Sim cũng ngồi xuống theo. Ông đã đề ý đến những lời suy xét của Bính, ông yên lặng hút thuốc cho Bính suy nghĩ. Bính rút dao ra phạt hết những giây leo chằng trên đám đất trước mặt. Một khoảng đất không lộ ra. Bính bới đất cầm lên tay và bỗng reo lên: Ông ơi! Ông lùi ra quá phía rừng ngoài nhiều cây cổ thụ kia, ông cũng phạt một khoảng đất không như thế này, ông đào cho cháu một ít đem vào đây.

Ông Đồ chạy vụt trở lại rừng ngoài, ông vừa chạy vừa hú cho anh em Bính ở trong này khỏi lạc ông.

Chừng nửa giờ sau, ông trở vào hai tay bê một ôm đất.

Trong này Bính và Sim đã đào được một khoảng rộng và cũng bới lên được một ôm đất lớn. Ba ông cháu xem xét và so sánh đất ở hai nơi. Và nhận ra rằng chỉ đất ở miếu mềm dẻo hơn đất rừng ngoài nhiều: sờ âm âm tay. Trong đất ở miếu lại có những con run nhỏ li ti ngòong ngèo, đất rừng ngoài tuyệt nhiên không có.

Bính reo lên: Ông ơi! Cái miếu này trước là một cái suối vì chắc miếu này rộng lắm.

Không hiểu nghĩ thế nào mà Bính lại kết luận thế, ông Đồ ngờ ngác. Bính tiếp luôn: Hồi trước ở nhà quê má cháu có một dãy ồi mọc trên bờ một cái lạch nhỏ, do ao nhà bên cạnh thông sang. Sau ai đem lấp cái lạch đi, những cây ồi mọc ở dưới lạch xanh tốt hơn những cây mọc ở vườn. Thế thì cái miếu này cũng thế. Nguyên trước nó là một cái suối đá, đất, lấp đi dần dần cây mọc lên và mọc xanh tốt chi chít hơn những chỗ nguyên là đất rắn. Cây lại mới chừng vào bốn chục năm thôi, vừa vào cái thời kỳ ông Tôn-Thất-Thuyết vớt của trong lòng suối.

Ông Đồ chăm chú nghe, ông bỗng vỗ vào trán: Ờ, ờ có lý lắm thế mà ông không nghĩ ra. Ông cháu ta bây giờ đào sâu xuống xem sao.

Ba ông cháu lại ngồi xuống bới hơ đào. Đất càng xuống sâu

càng mềm dẻo và thỉnh thoảng lại gặp những cành cây đã mục nát rữa ra. Hy vọng chứa chan trên mặt, ông Đồ và Bính còn Sim chỉ biết cầm cuốc vơ đất vục sang một bên.

Cái hố đã sâu quá một đầu người, Bính nhẩy xuống đào cho dễ, Ông Đồ cũng theo xuống để chuyên đất vứt lên trên. Bính vơ nắm đất mới đào đưa cho ông Đồ:

— Ông xem, đất lẫn cả cuội vàng, đích xác là cái suối này rồi ông ạ. Trong lòng suối hay có đá cuội, năm kia theo má con vào lễ ở Phố Cát Thanh Hóa con đã nhìn thấy những hòn cuội nằm dưới lòng suối.

Ông Đồ cũng reo lên:

— Đích xác là cái suối rồi con ạ. Rồi ông chấp hai tay lại trước ngực:

— Lạy trời, lạy các đấng thần minh ở rừng thiêng này, ngài cho phép con tìm lấy kho vàng Bính hỏi:

— Ông khẩn ai thế?

— Ông khẩn trời.

Bính mỉm cười:

— Nào vàng đã thấy đâu. Tuy nói thế nhưng trong lòng Bính tin chắc rằng thế nào cũng thấy.

— Này ông! có phải càng xuống sâu đất càng mềm lún xuống không?

— Ờ ờ... Nhưng ta đào dài ra chứ đừng đào sâu nữa. Ông nhé, hồi ấy cái suối tuy sâu nhưng chỉ quá con sào một chút thôi.

Ba ông cháu lại đào theo chiều giải, Bính và Sim đào vào phía trong, ông Đồ đào ra phía ngoài. Nhiều khi phải đánh bật rễ, gốc những cây to. May mà ông Đồ dự bị mang những quận thùng to để kéo ngã cây xuống. Nghỉ ngơi ăn uống rồi ba ông cháu lại đào. Ông Đồ tuy làm việc mà không quên coi chừng giờ giấc. Thấy đã gần chiều rồi ông dặn Bính và Sim về. Tính ra suốt ngày hôm ấy ba ông cháu đào được khoảng dài đến ba thước. Thấy Bính còn muốn ở lại đào nữa, ông Đồ bảo:

— Được, mai ta lại đào và ta đem thêm người giúp việc ta. Ông còn hai người đầy tớ trạc tuổi ông trước đóng lính dưới cờ ông Tôn, nay cũng ở cả Téhpone này, ông sẽ đem họ đi theo, họ trung thành và còn mạnh khỏe lắm.

Mai, một bọn năm người mang đủ cả xiềng cước trở lại mếu, công việc hôm nay rộn rịp vui vẻ hơn. Càng đào càng có nhiều bằng chứng tỏ rằng họ đào trúng cái suối thật. Bính chỉ mong mỗi cho thấy ba hòm vàng ngay ngày hôm nay. Ngày mai Bính đã phải về rồi.

Một tiếng đập thật mạnh kèm theo một tiếng kêu thất thanh, làm cho mọi người ngừng cả tay cuộc nhìn về phía Bính và thấy Bính chật chưỡng ngã ngối xuống. Mọi người chạy lại xúm quanh Bính mặt xanh như tàu lá, chỉ chỗ đào trước mặt. Ông Đồ cúi xuống nhìn giữa đồng đất lẫn đá cuội, có một miếng gì đen đen to hơn bàn tay trông như miếng sắt, ông Đồ lấy dần côn gõ mạnh có tiếng kêu cục cục rõ ràng là tiếng sắt thật. Ông Đồ vội bới đất quanh miếng sắt ấy: Nấp một cái hòm sắt lộ ra. Ông Đồ chỉ reo lên được một tiếng:

— Đích rồi, rồi ông cũng ngồi phịch xuống, cảm động, hồn hèn như Bính.

Đêm hôm ấy, bên ba cái hòm sắt đen giấu kín dưới gầm giường, ông Đồ thì thăm với Bính: Ba hòm đó là phần của cháu cả, cháu chia cho mỗi ông già kia một ít gọi là thưởng công họ

— Chết! cháu có công gì mà cháu lấy cả, cháu chỉ giúp ông thôi chứ. 3 hòm vàng ấy là phần của ông.

Ông già ngậm ngùi: Ông lấy vàng làm gì nữa? Cháu cứ nhận lấy cả, sau gây dựng cho em Sim Công của cháu cả đấy chứ. Nếu không có cháu thì ông cũng chả đề ý tới cái miếng ấy. Mai cháu về bảo ba má cháu thuê xe hơi đến đây mang dần đi.

— Không, không cháu không lấy thế. Công ông tìm kiếm bao nhiêu lâu nay. Cháu thì công cán được bao nhiêu đâu. Ông cho cháu một hòm là nhiều rồi.

Ông Đồ gạt nước mắt: Cháu ơi? Vì cái vàng ấy mà cháu con ông chết, ông bó thân ở chốn này, ông chả muốn nhận làm gì, thêm đau lòng. Rồi ôm lấy Bính ông tiếp luôn: Cháu thông minh tài trí lắm, tương lai cháu còn hơn nữa, chứ chẳng phải chỉ kết cục ở ba hòm vàng này đâu.

Em Sim được gần gũi cháu ấy là phúc của ông rồi.

Bính đáp:

— Ông đã dạy thế, thì đề hòm ba má cháu tới đây, ba má cháu định liệu chớ cháu còn bé cháu không dám biết đến những chuyện ấy.

Bính nói thế mà mắt vẫn không rời ba chiếc hòm nhỏ cấu bần những rỉ sắt và bùn lầy. Mắt cậu sáng rực một ý tưởng tò mò. Dầu ba hòm ấy ông Đồ bảo là vàng ngọc châu báu cả, nhưng trí tưởng tượng rồi rào của cậu bé vẫn cho những chiếc hòm kia chứa nhiều sự bí mật khác nữa. Và dù là đựng toàn là đồ châu báu nữa, cậu cũng muốn biết ngay những thứ đó ra sao? Cậu nóng nảy tự thấy không có can đảm chờ đợi cho đến lúc ba

Tâm hồn phụ nữ

Tại làm sao người thiếu-niên lúc hồi vợ muốn vị-hôn-thê của mình là người lãng-mạn ngây-thơ, có tâm hồn mơ-mơ-g, mà đến khi lấy làm vợ rồi lại chỉ ước ao có người ấy chỉ là người nội trợ đảm đang???

Tại làm sao người đàn ông lại phụ-tình? Mà sự phụ-tình ấy có phải là căn-nguyên sự suy-kém của đàn bà không?

Tại làm sao các bà, các cô muốn người ta hiểu mình mà lại không chịu kể rõ lòng mình cho người ta biết??

Muốn trả lời các thắc mắc những câu hỏi ấy xin các bạn hãy đọc cuốn:

Tâm hồn phụ nữ

Của bà giáo Lan-Tú.

Lê-doãn-Vỹ.

Sách in bằng giấy bản

Mỗi cuốn giá 0\$50

Mua linh hóa-hóa giao ngân hết \$88
Ở xa mua xin gửi p88 (cả cước) về cho

Nhà in Mai-Linh, Hanoi

Sách in có hạn,

Xin đặt mua trước kéo hế

má cậu tới. Cậu đánh bạo nói với cụ Đồ:

— Nếu cụ muốn thưởng công cho cháu thì không gì làm cho cháu sung sướng bằng bây giờ cụ cho cháu xem những đồ vật đựng trong những chiếc hòm này ra thế nào? Cháu sốt ruột lắm. Cháu chỉ muốn biết cho sớm....

Cụ Đồ gạt đầu. Và chính cụ, cụ cũng đang nóng nảy muốn biết, chẳng phải muốn biết cái giá trị của các quý vật đựng trong đó nhưng muốn coi « mặt mũi » những quý vật đã làm mình phải dụng công tìm kiếm trong bao nhiêu năm trời nay! Cụ đến bên chiếc hòm, rờ vào chiếc khóa, một thứ khóa cồ, giải và to bằng nắm tay, vặn vào hòm bằng hai miếng sắt đánh khoằm xuống, xuyên qua bề dày của tấm sắt thành hòm,

Coi trang sau.

Cụ nói :

— Thế này thì không ai bẻ rồi cả. Phải dùng đến lửa hơi cho cái đinh khoằm này mềm rồi lấy lưỡi kiếm của ông mà khứa may ra mới mở được.

Phải khó khăn lắm, gần hai giờ đồng hồ mới bật được nắp một chiếc hòm ra. Coi bộ ông Đô và Binh, Sim đều nín thở, mở to mắt nhìn vào chiếc hòm. Hòm đầy ắp những đồ vật đồ lộn sộn.

Hai tay run run ông Đô lấy ra từng thứ. Đây là một chiếc mũ có nam ba viên ngọc sáng ngời, dơ ra ánh sáng ngọn đèn dầu leo lét. Anh sáng ngọn đèn như tắt hẳn. Những tua, những chỉ dính quanh mũ đều bằng vàng một thứ vàng vì lâu ngày, đã phai và ngã ra một màu xanh xanh. Một bó châm, đến mấy chục chiếc đáng chừng là châm của các bà phi tần. Lại một bọc hoa tai, thứ hoa Binh trông kỳ lạ, khác hẳn hoa của má Binh vẫn đeo. Hoa có tua rủ xuống như chiếc khánh con. Ông Đô nói đây là hoa kim-phụng của các bà phi tần và công chúa.

Binh đếm tất cả được bốn năm chục đôi. Những hộp bằng vàng bạc thì nhiều lắm, những hộp ấy đáng chừng để trầu thuốc của nhà vua, của cung phi của các quan.

Binh bẻ ra một đôi chân nến đúc nguyên bằng vàng khối, chỗ cắm nến thì bằng một miếng gỗ chắc và quý lắm.

Cụ Đô nói :

— Đích là cái chân nến của cụ Tôn vẫn để ở án thư xem sách đây.

Giọng cụ bỗng trở thành ngẹn ngào. Hình ảnh người cố chủ như hồi sinh trước mặt cụ.

Cụ nói :

— Tuy cụ Tôn ác nghiệt thật, nhưng kẻ thù hạ vẫn một lòng kính phục.

Rồi cụ khấn thầm :

(Còn nữa)

SỰ CAN ĐẢM VÀ LANH LỆ CỦA NGƯỜI PHÁP

40 ngàn triệu tiền vàng của Pháp chỉ chút nữa là bị Anh cướp

Chuyện thật trăm phần trăm

(Tiếp theo)

Chưa hết ! « máy nghe » lại báo có tiềm thủy đình ở gần. Đánh với kẻ địch mình không trông thấy mới thật nguy hiểm. Một làn sóng nổi cao ! Kia con cá sắt của địch quân đã nhô lên và phóng một lúc tới 2 chiếc ngư lôi. Bốn khẩu đại bác lớn của chiếc Bertin cùng nhả đạn. Và may thay nhờ người điều khiển giỏi và nhờ tốc lực nhanh, chiếc Bertin đã tránh thoát cả 2 ngư lôi.

Không giám tranh đấu. Battet cứ cho tàu chạy miết.

Tới Bến

Rạng ngày 18 juin chiếc Bertin đã cập một bến của xứ Canada. Thuyền trưởng Battet sung sướng, các thủy thủ reo mừng vì đã làm tròn phận sự. Pháp gởi Anh vàng. Các viên chức cao cấp của chánh phủ Canada (thuộc Anh) đã niềm nở tiếp Battet và yêu cầu thuyền trưởng cho khoản vàng lên bến.

— Được, tôi sẽ cho khoản tức khắc.

Nhưng viên thư ký vô tuyến điện của tàu lại mới nhận được những dấu hiệu. Battet nhìn qua mà thất sắc : Chính phủ Pétain đã đình chiến và hạ lệnh cho chiếc Bertin phải lập tức đem kho vàng sang đảo Martinique, một thuộc địa Pháp ở gần đây keo gởi Anh thì Anh sẽ cướp mất.

Lại chạy

Battet muốn điên lên. Tàu đã cập bến họ, làm sao cho ra thoát đây ? Nhất là sẽ trả lời họ thế nào bây giờ ?

Nhưng Battet đã có quỷ kế. Rất điềm tĩnh, Battet xin hoãn việc khoản vàng đến tối mai vì bữa nay « anh em thủy thủ » còn mệt.

Các viên chức Anh bắt đặc dĩ phải bằng lòng.

Thủy thủ xin phép lên bến chơi. Battet niềm nở đáp :

« Tối nay tôi muốn thết anh em một tiệc để ăn mừng sự đắc thắng của chúng ta. Tôi muốn đừng thiếu mặt một ai »

Tất cả đều vui vẻ nhận lời, nhưng 8 giờ qua, rồi chín giờ vẫn chưa có tiệc tùng gì cả.

Thủy thủ nhao nhao hỏi nhau tưởng thuyền trưởng đang trí quên ! Giữa lúc ấy Battet, vẻ mặt cương quyết bước ra hạ lệnh : Phải sẵn sàng để chiến đấu !

Không một ai hiểu, nhưng không ai giám trái. Một giờ đêm, trời tối như mực, biết là giờ tốt sắp tới, Battet truyền cho tàu Bertin « ở hết tốc lực chạy ra khơi.

Ba giờ sáng, chánh phủ Canada nhận được mật lệnh của chánh phủ Anh bắt phải giữ chiếc Bertin lại và lấy cho hết vàng dù có phải dùng vũ lực.

Năm phút sau, các binh lính Canadiens ra bến : Quái, kiếm hoài hủy, cũng không thấy bóng chiếc Bertin đâu.

Trong lúc ấy Battet, đứng một mình trên boong nhìn về phía Canada, mỉm cười, bút luôn một lúc 3 hơi thuốc lá thật giải ! Battet đã giữ cho nước Pháp kho vàng và đã nêu cao cho thế giới biết cái can đảm, cái sáng suốt, cái điềm tĩnh vô song của dân Pháp.

T. THUẬT

BÁNH ĐUC CÓ XU'ÔNG

(Tiếp trang 8)

là cho con ruột mình. Con mình, con chồng bị cướp bắt nếu không có tiền chuộc cướp sẽ giết.

Người gì ghê bán cả cơ nghiệp chỉ đủ chuộc một người con thôi. Người ấy đã đến sào huyệt cướp, xin chuộc con chồng ra còn con mình dành để cho cướp giữ.

Một chuyện nữa cũng cảm động không kém, con mình, con chồng cùng đi thi, người mẹ kể ngày đêm chỉ van vái phật trời cho con chồng đỗ, còn con mình nếu đỗ càng hay mà không thì khoa sau cũng được.

Thời nay ta không mong gì có những bậc mẹ ghê hy sinh tận tụy về con chồng, có một cái tâm đức cao sáng như thế. Ta chỉ mong những người mẹ ghê hiền từ, nhân ái khi đã nhận cái địa vị, quyền lợi của người vợ cả xấu số thì cũng biết nhận cả những bổn phận người trước để lại cho mình nữa, bổn phận đối với con người ta, làm sao thay được người ta để làm mẹ chúng một cách xứng đáng.

Như thế, dù những đứa con chồng có ngạo ngược đến đâu cũng sẽ phải cảm hóa cái lòng ân cần chân thực của dì ghẻ, yêu mến gì ghê như mẹ mình.

Làm mẹ kế trong một xã hội ta còn nhiều những bổn phận, những cư xử phiền phức mà một người nhiều lòng tự-ái, thường khó đương nổi. Ấy là sự giỗ tết vợ cả, ấy là sự mình phải ăn ở với gia đình người vợ cả ra sao. Song một người mẹ kế có tâm đức và khôn ngoan sẽ biết cư xử một cách khéo léo để khỏi ai mất lòng, buồn tủi vì mình rồi đâm ra oán giận mình. Và khi người mẹ kế làm trọn vẹn bổn phận của mình với con chồng, người ấy còn đáng quý, đáng biểu dương hơn những bà mẹ hiền đức có công giáo hóa con ruột mình!

Con chồng đối với mẹ ghê không nên nuôi trước mặt mỗi ác cảm, không nên lúc nào cũng đứng vào cái địa vị tự vệ, chăm chăm lo đối phó với gì ghê.

Tất cả những ý nghĩ ấy đều làm lạnh nhạt, gay go mỗi giây liên lạc giữa mình và gì ghê. Hãy ăn ở cho nhu thuận, hãy tin cần và yêu mến người mà cha mình đã lựa chọn để thay mẹ mình. Và rồi sẽ nhận được sự trả lại xứng đáng.

Người cha cũng không phải không có một địa vị quan trọng trong việc làm thân gì ghê với con chồng. Một người cha từ ái, công bình sẽ biết không bao giờ làm tủi khổ những đứa con mồ côi mẹ để lấy lòng vợ kế của mình và cũng không bao giờ vì con mà làm tủi hổ đến người vợ kế của mình. Một gia đình mẹ gà con vịt, nhưng nếu mỗi người đều biết bổn phận mình, biết ý nhị, khéo léo cách cư xử thì gia đình ấy vẫn yên ấm, để chứng rằng cái câu tục ngữ « mấy đời bánh đúc có xương » cũng có khi không đúng.

THU LINH

Thơ tín

Đã nhận được Mandat của quý vị kẻ dưới đây vậy xin cảm tạ.

Cô Hoàng thị Liên Chính (Tuyên-quang) Cercle Annamite (Sontay) Ông Trần văn Đạm (Thanh hóa) Cô Vũ thị Tân (Thái bình) Ông Huỳnh thiên Kim (Tràvinh) Bazar Trường xuân (Pnom-Penh) Bà Hạp (Ninh bình) Ông Phú văn (Nam định) Cô Trần như Tuyết (Rạch giá) Cô Juliette Mỹ (Càng Long) Librairie Hươu Giang và Ông Nguyễn xuân Quế (Huế) Ông Nam Tân (Haiphong) Cô Bạch thị Nhân (Phủ lý) Ông Đặng đức Bằng (Thái Nguyên) Bà Phạm huy Đức (Huế) Bà Nguyễn (Lạng Sơn) Cô Hồng Hải (Đồng Mỏ) Bà Phan huy Xương (Tam Kỳ) Cô Lê Ánh Tuyết (Haiphong) Cô Kim Sang (Tây Ninh) Ông Nguyễn văn Quân (Caobằng) Cô Suzane Phai (Rạch giá) Cô Hiến (Nam định) Cô Minh Thục (Chợ Lớn) Cô Nguyễn thị Quảng (Phủ Quí) Ông Mai lĩnh (Haiphong) Ông Lê thành Tuấn (Huế) Librairie Văn Thanh (Tourane) bà

Hiền (Sông Cầu) Bà Trần văn Ngưu (Tân châu) Bà Nguyễn Hiếu Lê (Saigon) Cô Thụy Niệm (Đồng Khê) Bà Nguyễn văn Tất (Tam bình) Bà Marie Kim Anh (Vinh) Bà Nguyễn văn Đức (Saigon) Bà Nguyễn văn Cường (Châu-Độc) Ông Hứa văn Bầy (Pnom Penh).

ÔNG TRẦN VĂN ĐẠM Thanh Hóa Chiếu Mandat ông gửi hồi đầu năm chúng tôi không nhận được. Vậy ông ra sở Bưu Điện mà hỏi. Chúng tôi chỉ nhận được chiếu hồi năm ngoái số 175 là trả tiền báo từ 12-1-40 đến 12-1-41 thôi.

ÔNG ĐÌNH ĐÀO HỒNG (Ninh bình) đã nhận được mandat 6\$00 của ông vậy xin cảm ơn; ông Phạm-Thận không làm cổ-dộng viên cho bản báo nữa.

Giới thiệu sách

Chúng tôi nhận được:

Mùa Cổ-Điền thơ của Quách-Tấn. Xin giới thiệu cùng độc giả
T. B. Đ. B.

Răm Sư-tử mới ra đời,
Vị thơm ngọt, già thời phải
Đồng-bào thành-thực kính
Xời qua sẽ rõ dám rằng đơn
Răm ta chẳng kém răm người,
Ai ơi xio chớ phi hoài bỏ qua,
Mấy lời nhắn bạn gần xa.

Tổng đại-lý răm hiệu:

« LE LION »

37, Rue Julien Blanc, Hanoi

CHUYÊN RIÊNG

(Tiếp theo trang 2)

quyền và thân với cô hơn, nhưng Dượng cô nuôi nấng cô từ bé, coi cô như con ruột cũng có quyền và có sự thân thiết với cô chứ!

Huống hồ lúc này cô đến tuổi thành nhân là lúc mà Dượng cô có thể tự hào là sắp thành cái công nuôi nấng dưỡng dục cô, cô bỏ đi ở với bà ngoại để cái công gây dựng ấy về phần bà ngoại và cậu mợ cô được hưởng thì ừc lòng cho Dượng cô quá. Biết đâu bà ngoại cô và cậu mợ cô đòi cô bây giờ là ý muốn chiếm đoạt lấy cái công lao ấy? Nếu không, sao không tìm về đón cô, nuôi nấng cô ngay

CON AI

(Tiếp trang 6)

Bông Huỳnh ngừng hẳn lại ghé mắt nhìn vào màn: Ngọc nhắm mắt ngủ lại tự bao giờ.

Huỳnh tức quá, mở màn phát vào lưng vợ một cái mạnh:

— Con khỉ ngủ gì ngủ lảm thế.

Ngọc giật mình hốt hoảng hỏi:

— Rồi làm sao?

Huỳnh nói có vẻ giận dữ:

— Rồi đánh những con heo hay ngủ.

(Còn nữa)

Pháp luật

Viết cho một bạn vô danh

Những nhà nào ở trong khu thuộc luật Pháp xứ (Nam-kỳ, Tourane, Haiphong, Hanoi) thì theo sắc lệnh ngày 5 Novembre 1939, nghĩa là người thuê nhà được quyền ở ba năm kể từ ngày ấy. Còn những người thuê nhà là dân bảo hộ, Bắc-kỳ, Trung-kỳ thì theo đạo dụ ký ngày 18 Juin 1940, ban hành ngày 6 Juillet 1940, cũng được ở ba năm theo từ ngày ấy. Song nếu kẻ thuê không trả tiền sòng phẳng thì cố nhiên mình vẫn có quyền đuổi. Nếu kẻ thuê nhà là một võ quan thì tiền thuê do quỹ riêng trả. Hãy làm giấy khiếu nại gửi cho M. le Commandant de la Place.

từ lúc cô còn bé, mẹ cô mới chết?

HỎI — Tôi có hẹn với vị hôn phu tôi rằng hễ anh thi đậu thì sẽ làm lễ thành hôn. Nay anh rớt nghĩa là không thể có đăng một chức nghiệp cho hai vợ chồng sanh nhai tự lập. Tôi muốn hoãn hôn. Vậy nên viện cớ gì để cho anh khỏi bị phạm đến lòng tự ái và không nghĩ rằng tôi có ý bội bạc?

Lê-thị-Được (Cần Được)

T.L. — Hãy thành thực mà nói với chàng ý muốn của cô như cô đã nói với tôi. Không nên bịa đặt ra cớ này cớ nọ, khiến người ta càng thêm ngờ vực mình.

Muốn chàng khỏi phạm lòng tự ái và khỏi nghĩ, thì nên nói sự thực một cách khéo léo. Bảo rằng lấy nhau dù nghèo hèn cũng chịu được nhưng sợ rằng sự nghèo hèn khiến hai vợ chồng mải lo về sinh kế, chàng sẽ không còn tâm trí đâu mà chau dồi học nghiệp để mong đến một tương lai rạng rỡ được.

Khuyên cô thế, song tôi muốn nói riêng với cô: lỡ số chàng lật đật, cứ thi rớt hoài, cô sẽ tính sao? Tôi nghĩ rằng bằng cấp thường chỉ làm đảm bảo để có một chỗ làm ở các nơi công sở thôi, còn với cái thực học với nghị lực, với chí khí người ta có thể kiếm được cách sinh nhai ở khắp mọi giới và vẫn có một tương lai sán lạn.

CÔ THỂ HỒNG — Cô không nên « ăn miếng trả miếng » mà thành ra người ti tiện và trẻ con. Cô cư xử với nhà chàng ân cần như trước nhưng khôn ngoan và khéo léo, cô vẫn có thể khiến cho chàng hiểu rằng sự tử tế ân cần của cô đối với nhà chàng bây giờ là do tính tốt của cô, do tình thân của cô đối với nhà chàng chứ không phải vì muốn lấy lòng chàng. Như thế cô còn treo cho chàng một cái gương tốt nữa là người ta không nên mang thù oán vào mình và tỏ lòng thù oán bằng những cử chỉ ti-tiểu.

CÔ L. T. M. (Huế). — Hãy thủ thực cùng nhà tất cả nỗi lòng. Đương ngược. Thế nào cô cũng được toại nguyện.

THU-LINH

Các em trò nhỏ

(Tiếp trang 9)

giao phó cho ta. Ta có quyền gì vì tâm sự riêng của ta, bắt các em phải chịu đựng những mưa, nắng thất thường trong lòng ta để thiệt hại đến sự học, đến sự giáo-dục của các em.

Các em ơi! Năm nay khai trường ta đã để tất cả cuộc đời riêng của ta ở ngưỡng cửa nhà trường. Vào đến đây, đến cung-thất của sự Học Vấn, của sự Giáo-Dục ta chỉ biết có một ta: kẻ chẵn giắt các em. Ta thề rằng những « phần người » phiền lụy, nhỏ mọn của ta trong cuộc đời riêng không bao giờ được làm mưa nắng ở trong cái lớp học này mà ta chỉ được sống trong những tình tình dịu dàng thân mến và tận tâm với chức vụ thôi.

Các em hãy biết cho ta như thế để mai đây biệt giã ta với một chút cảm tình và để nói lại với những trò nhỏ sắp thay các em, theo học ta hãy yên lòng sợ sệt:

— Cô giáo nay đổi tính khác trước rồi.
TINH-HOA

DẦU NAM CƯỜNG ÊM DỊU

BÁN TẠI:

MAI-LINH
HANOI, HAIPHONG, SAI-GON, PHUC-YEN. HONGAY



Tổng Đại-Lý Hanoi

Nguyễn văn Đức

11 Hàng Hòm

Tổng Đại-Lý Nam-Định

Việt-Long

28 Bến-Củi

(cả các phủ huyện)

Người nào ở Nam-định xin lại mua buôn ở hiệu Việt-Long ững như chính hiệu Haiphong

ĐỦ CẢ CÁC MẶT HÀNG TỜ LỰA

Hàng vận chơn và các thứ hoa mới lạ rất nền, tussor (dũi) rất đẹp. Xưởng nhà dệt bán thẳng cho người mua buôn lẻ nên giá rất hạ. Các bà lịch sự muốn dùng hoặc muốn xem hàng để biết công - nghệ dệt ở Hà-dông đã tiến bộ đến bậc nào

XIN MỜI TỚI XƯỞNG DỆT NGỌC - DUNG

SỐ 32, NÉGRIER — HADONG (Trước chỗ xe điện đỏ)

Chủ nhân rất hân-hạnh tiếp rước các quý-khách muốn mua hay xem hàng — Có nhận hàng gửi đi các nơi.

Phầy bụi trần

Xét thấy nhà nào để gương soi mờ ám, cửa kính, tủ kính lem nhem luốc nhuộm, ấy là cái biểu hiệu chính thức sắp sửa xảy ra những cuộc bụi trần như chơi bời, biếng nhác, nghèo khó hàng họ ế-âm hoặc nội chợ chán nản, vậy nên tránh trước và dùng ngay: BLANC D'ALLEMAGNE: là thứ thuốc bột để lau chùi và đánh gương tủ kính, cốc, đĩa thủy tinh rất trong sáng sạch sẽ, tiện lợi mà lại hạ tiền. Thứ thuốc bột này có thể đánh được cả mũ lẫn giày phoi được nắng già sẽ trắng như tuyết và nó có hai cái đặc điểm: khi cầm mũ đội lên đầu không giầy ra tay vì không có bụi phui phui như các thứ phấn khác; khi muốn đánh lại mà nhỡ ra hết bột, tạm lấy nước rửa sạch bụi đi, mang phoi lại sẽ trắng như mới. Thật là nhất cử tam đắc. Có bán tại các đại lý RƯỢU CHỒI HOA KỲ và PHÒNG TÍCH CON CHIM mỗi phong nặng 100 grammes giá 0 \$ 07. Cần đại lý các tỉnh, hỏi An Hà 13 Rue du Cuivre — Hanoi.

AI TÌM ĐƯỢC THUỐC HO LAO

Cách nay 100 năm cụ Trịnh Hải-Long một danh y đã làm sôi nổi nghề y với phương thuốc chữa ho lao ho ra máu của cụ.

Và hiện nay cháu cụ là ông đốc-học Trịnh Văn - Hào đem phương thuốc bí truyền ấy mà giúp đời thì cả ngàn muôn bệnh sau khi dùng thuốc được lành mạnh đều phải công nhận đó là một phương thuốc đời nay không có, vì các bệnh ho lao, ho ra máu, dẫu nặng nhẹ dùng qua đều khỏi cả. Thuốc có hai thứ: 5p00 và 3p50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho:

M. Trịnh-văn Hào (Directeur Ecole Villa)

110, Rue Vasseligne Tân đình — Saigon

Sổ - lòng

Tại sao người đàn bà dễ thường hay sinh ra BỆNH TÊ BAI và BỆNH HO?

Chỉ vì nhiều phương thuốc dùng không đúng phép, làm cho người ta sinh ra bệnh hoạn thường gọi là SẢN HẬU.

Thuốc uống sổ lòng và uống trong tháng, có nhiều phương thuốc: toàn là thuốc phá máu, uống vào huyết điều ra nhiều làm cho người ta thiếu máu ngày sau sinh ra tê bại; và thuốc nóng thái quá, làm cho táo nhiệt, khô huyết, ngày sau sinh ra ho.

Hoàn NINH KHÔN SANH HÓA, thứ thuốc sổ lòng độc nhất, khử cặn sinh tân, nghĩa là đuổi máu cũ, sinh máu mới, chỉ trục đuổi huyết xấu, huyết đen, huyết bầm, chớ không phá huyết tươi ra như các thuốc khác mà làm cho hao tổn khí huyết do y học sĩ VÕ-VĂN-VÂN bào chế bao nhiêu năm kinh nghiệm về khoa phụ nhân thai sản.

Giá mỗi hộp (3 viên) 0 \$ 60

NHÀ THUỐC

VÕ-VĂN-VÂN

(Thudaumot)

Hanoi 108 Phố Hàng Bông
Haiphong 62 bis Cầu Đất
Thaibinh hiệu Minh Đức

Bắc ninh Văn-Việt
Và các tỉnh nơi nào có treo biển

MUỐN ĐƯỢC

TINH THẦN MẠNH KHỎE, KH' HUYẾT SÙNG TỨC

Huyết Trung Bửu ĐẠI QUANG

Thứ thuốc bổ huyết rất hay, rất có công hiệu, bất luận mùa nực hay mùa rét uống nước Huyết Trung Bửu Đại-Quang trong một tuần lễ sẽ thấy trong mình khỏe mạnh, ngon ăn ngon ngủ tinh thần khoan khoái da hồng hào, khác hẳn khi chưa uống thuốc. Người già đàn bà có thai trẻ con già còm uống tốt lắm. Chai to 2p, chai nhỏ 1p

Đại-Quang Dược-Phòng 23, Phố Hàng Ngang — Hanoi

Sích bạch đái hạ

Ta thường gọi là bệnh khi hư rất nguy hiểm, nếu không gặp thuốc. Ai bị bệnh này kinh nguyệt cũng thành bất điều người sẽ gây yếu dần và sinh ra lắm bệnh vặt. Chữa đủ các thứ thuốc không khỏi thường chỉ dùng một hộp SÍCH-BẠCH-ĐÁI HỒNG-KHÊ số 60, giá 1\$00 và một hộp NINH-KHÔN-HOÀN số 2, giá 0\$50 đồ ngoài là khỏi.

Nhà thuốc HỒNG KHÊ

75 Hàng-bỏ điện thoại 1439, Chi nhánh : 88 phố Huế điện thoại 755

HANOI TONKIN

CERTIFICAT CỦA CÁC BÀ ĐŨ CÓ BẰNG TỐT NGHIỆP Ở HANOI VÀ HAIPHONG KÝ

Chúng tôi công nhận thứ « RƯỢU CHỒI HOA KỲ » dùng để soa cho các bà khi sinh nở cực kỳ hay, xưa nay chưa từng có thứ dầu thứ thuốc nào sánh kịp, lại công nhận thứ PHẤN soa rôm « CON GÀ » khi tắm xong, chấm vừa trắng vừa lặn rôm khỏi ngứa lại thơm nhiều.

Chúng tôi kính nghiêm là tốt nên ký dưới này để các bà khi làm sản dùng thử mới biết kiến hiệu thực.

12 Bà Chủ mở nhà HỘ-SINH tỉnh HANOI ký :

Bà Nguyễn-thị-Vinh Bà Nguyễn-thị-Đắc Bà Lê-thị-Tiến Bà Nguyễn-kim-Minh Bà Lương-thị-Khang Bà Ngô-thị-Nhung Bà Nguyễn-thị-Đoàn Bà Ngô-thị-Dinh Bà Đỗ-thị-Liên Bà Trương-ba-Thanh Bà Nguyễn-thị-Lan Bà Nguyễn-thị-Nguyên.

10 Bà Chủ mở nhà HỘ-SINH tỉnh HAIPHONG ký :

Bà Joséphine Bà Trương-kỳ-Tiên Bà Louise-Tần Bà Phạm-thị-Lan Bà Lê-thị-Ba Bà Nguyễn-thị-Vinh Bà Lê-thị-Ngân Bà Lê-thị-Nga Bà Nguyễn-thị-Phượng Bà Nguyễn-thị-Thừa.

THUỐC
HỒ
CON CHIM



Gia truyền thần dược

HỒ ĐỀM
HỒ GIỎ HỒ KHAN
HỒ GÀ

Người lớn, trẻ - con ho
cổ đờm nhiều chỉ ngâm
một lúc thấy long đờm
giẻ chịu hoặc khỏi ngay
Bao to uống 4 lần : 0\$30
Bao bé uống 2 lần : 0\$15

Hỏi ở các nhà ĐẠI LÝ
PHÒNG TỊCH CON CHIM
Khắp Trung, Nam, Bắc-Kỳ

MUỐN CÓ

Nhà lầu, ô-tô

Nên mua

XỔ XỔ
ĐÔNG - DƯƠNG

1\$00 MỘT SỐ

Cửu-long em đã uống vào,
Đường xa sức gái,
Trai nào dám đương ?
Rõ mặt
phỉ thưng

1 VIÊN
CỬU LONG HOÀN
BẰNG 10 THANG THUỐC BỔ

SAIGON 105 KPH

Tổng phát hành Bắc-Kỳ, Lào Bắc Trung-Kỳ Établissements VẠN-HÓA. N° 8 Hàng Ngang. HANOI
Có bán thuốc Vạn-Bảo danh tiếng chữa bệnh liệt-dương. Dùng 1 hộp đầu sẽ thấy sống dậy tấm
tinh xuân ở những người bất lực. Thứ cho đến ông, đàn bà khác nhau